

Số: 798 /ĐLTKV-KTTC  
V/v: giải trình số liệu BCTC quý I năm 2021

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2020

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty: Tổng Công ty Điện lực TKV - CTCP  
Tên giao dịch: Tổng Công ty Điện lực - TKV  
Trụ sở chính: Số 78 tòa nhà Sannam, ngõ 78 đường Duy Tân, phường Dịch  
Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.  
Điện thoại: 04 35161605 Fax: 04 35161610

Căn cứ Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Tổng Công ty Điện lực - TKV xin được giải trình những chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính (BCTC) thay đổi so với BCTC cùng kỳ năm trước như sau:

**1. BCTC Quý I năm 2021 - Công ty mẹ:**

1.1. Các chỉ tiêu trên biểu kết quả kinh doanh thay đổi so với BCTC cùng kỳ năm trước phải giải trình nguyên nhân theo quy định tại Điều 11 - Mục 4 - Thông tư 155/2015/TT-BTC:

TT	Chỉ tiêu	Quý I Năm 2021	Quý I Năm 2020	So sánh	
				Chênh lệch	% chênh lệch
1	2	3	4	5 = 3 - 4	6 = [5/4]
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.576.646.387.776	3.033.333.156.569	-456.686.768.793	-15,06%
2	Giá vốn hàng bán	2.222.004.988.837	2.650.859.245.681	-428.854.256.844	-16,18%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	53.801.354.600	25.688.445.652	28.112.908.948	109,44%
4	Chi phí tài chính	106.870.506.908	201.143.705.941	-94.273.199.033	-46,87%
5	Lợi nhuận trước thuế	258.139.744.218	157.855.777.065	100.283.967.153	63,53%

**1.2 Nguyên nhân:**

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ quý I năm 2021 giảm so với quý I năm 2020 là do sản lượng và giá bán giảm so với cùng kỳ năm trước dẫn đến Giá vốn hàng bán giảm tương ứng.

- Doanh thu hoạt động tài chính quý I năm 2021 tăng so với quý I năm 2020 chủ yếu là do trong quý I năm 2021 phát sinh doanh thu do lãi chênh lệch tỷ giá cuối kỳ và nhận tạm ứng cổ tức của Công ty cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng tăng hơn so với cùng kỳ năm trước.

- Chi phí tài chính quý I năm 2021 giảm so với quý I năm 2020 chủ yếu là do trong quý I năm 2021 chi phí lãi vay giảm và quý I năm 2021 không phát sinh lỗ chênh lệch tỷ giá cuối kỳ, quý 1 năm 2020 lỗ.

- Do các nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận trước thuế; chi phí thuế TNDN hiện hành, Lợi nhuận sau thuế tăng tương ứng.

2.1. Các chỉ tiêu trên biểu kết quả kinh doanh thay đổi so với BCTC cùng kỳ năm trước phải giải trình nguyên nhân theo quy định tại Điều 11 - Mục 4 - Thông tư 155/2015/TT-BTC:

TT	Chỉ tiêu	Quý I Năm 2021	Quý I Năm 2020	So sánh	
				Chênh lệch	% chênh lệch
1	2	3	4	5 = 3 - 4	6 = [5/4]
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.915.677.184.321	3.435.027.849.019	-519.350.664.698	-15,12%
2	Giá vốn hàng bán	2.553.161.694.917	2.917.680.754.695	-364.519.059.778	-12,49%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	48.846.494.605	18.407.339.276	30.439.155.329	165,36%
4	Chi phí tài chính	100.690.278.314	306.448.354.079	-205.758.075.765	-67,14%
5	Lợi nhuận trước thuế	250.792.067.411	163.557.460.505	87.234.606.906	53,34%

2.2. Nguyên nhân:

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến các chỉ tiêu trên BCTC hợp nhất Quý I năm 2021 thay đổi so với Quý I năm 2020 được giải trình tại Mục 1 nêu trên.

Trên đây là giải trình về những thay đổi trên BCTC Quý I năm 2021 so với BCTC Quý I năm 2020 của Tổng Công ty Điện lực - TKV.

Tổng Công ty trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- HĐQT, TBKS TCTy (b/c);
- Các Phó TGĐ;
- Các ban: KH, PCTT;
- VP (đăng Website TCT);
- Lưu VT, KTTC, N(12).

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Ngô Trí Thịnh**